

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST

Ngày 13-9-2019

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồng Chí Tín.

Ông Võ Quốc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Thị Thúy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2019/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thái Thị Th, sinh năm 1995; cư trú tại ấp N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có đơn đề nghị vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Phạm Chí Nh, sinh năm 1993; cư trú tại ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau (có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 5 năm 2019 của chị Thái Thị Th và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Th trình bày: Chị và anh Phạm Chí Nh tự nguyện chung sống từ năm 2013, đến năm 2018 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa chị và anh Nh chủ yếu là do bất đồng ý kiến, thường hay cự cãi nhau trong cuộc sống; bản thân anh Nh nghi kỵ, ghen tuông vô cớ và có hành động gây thương tích cho chị dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc và tự sống riêng với nhau, xét thấy điều kiện vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nh.

Về phần con chung của chị và anh Nh gồm có hai người tên Phạm Minh T, sinh năm 2014 và Phạm Mỹ D, sinh năm 2016 hiện đang ở cùng anh Nh, sau khi ly hôn chị Th đồng ý giao hai người con cho anh Nh nuôi.

Về phần tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn vắng mặt ngày 02 tháng 7 năm 2019 của anh Phạm Chí Nh xác định về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Th trình bày, trong cuộc sống do bất đồng quan điểm không giải quyết được nên anh chấp nhận ly hôn cùng chị Th.

Về phần con chung có hai người như chị Th trình bày, sau khi ly hôn anh yêu cầu nuôi hai người con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về phần tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiến tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng pháp luật, đối với nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Thái Thị Th ly hôn với anh Phạm Chí Nh, giao hai người con cho anh Nh nuôi, tài sản không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Thái Thị Th được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Thái Thị Th và anh Phạm Chí Nh có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt chị Th và anh Nh.

[3] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Thái Thị Th và anh Phạm Chí Nh được xác lập vào năm 2013, đến năm 2018 đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết. Quá trình chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do có sự bất hòa, không tin tưởng nhau trong cuộc sống làm cho tình cảm vợ chồng bị ảnh hưởng và không giải quyết được nên tự sống riêng. Mặt khác, chị Th và anh Nh đều xác định không thể tiếp tục chung sống và thống nhất ly hôn với nhau. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Thái Thị Th được ly hôn với anh Phạm Chí Nh là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Thời gian chung sống chị Th và anh Nh có hai người con chung đang ở cùng anh Nh, tại biên bản lấy lời khai ngày 20/6/2019 của chị Th thống nhất giao hai người con cho anh Nh nuôi nhưng tại đơn đề nghị vắng mặt chị Th yêu cầu được nuôi người con tên Phạm Mỹ D, sinh năm 2016. Thời gian qua các con đều do anh Nh nuôi dưỡng và vẫn phát triển bình thường, để không làm xáo trộn môi trường sống cũng như nhằm đảm bảo về quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình giao hai người con cho anh Nh nuôi là phù hợp. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu đặt ra.

Chị Th có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[6] Về án phí: Chị Thái Thị Th là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, phần tạm ứng án phí chị Th đã nộp được khấu trừ.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt chị Thái Thị Th và anh Phạm Chí Nh.

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Thái Thị Th được ly hôn với anh Phạm Chí Nh.

Về nuôi con chung: Anh Phạm Chí Nh được nuôi hai người con tên Phạm Minh T, sinh năm 2014 và Phạm Mỹ D, sinh năm 2016 hiện đang ở cùng anh Nh. Phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Chị Th có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh Nh.

Về chia tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Thái Thị Th phải chịu 300.000 đồng, chị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005742 ngày 28/5/2019 được khấu trừ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Hải